TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **311**/2024/QĐST-HNGĐ	Thanh Trì, ngày 17 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 292/2024/TLST - HNGĐ ngày 21/6/2024 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Bà NGUYỄN THỊ T** **- sinh năm 1975**

HKTT và nơi cư trú: xóm C, xã T, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Ông TƯỜNG DUY V** **- sinh năm 1958**

HKTT: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: xóm C, xã T, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/7/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Tường Duy V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Nguyễn Thị T và ông Tường Duy V có 02 con chung là Tường Khánh V, sinh ngày 30/3/2003 và Tường Duy Đ, sinh ngày 01/3/2009. Ghi nhận sự thỏa thuận của bà T, ông V: giao bà T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa không xét. Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Đối với con chung là cháu Tường Khánh V đã trưởng thành, ở với ai là do cháu tự quyết định.

- Về tài sản chung: bà T và ông V tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì (Biên lai số 7272 ngày 20/6/2024). Trả lại bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND phường An Lạc, quận Bình Chánh (nay là quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh) (Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 13/9/1994);
- Lưu HS;

Nguyễn Thị Hoài